



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 52/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Viên rau củ hải sản

2. Thành phần:

Thịt cá, cà rốt, cơm, chất ổn định (INS 1412, INS 1414), nước, gia vị: đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hoá (INS 450(iii), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)).

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 250g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 52/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



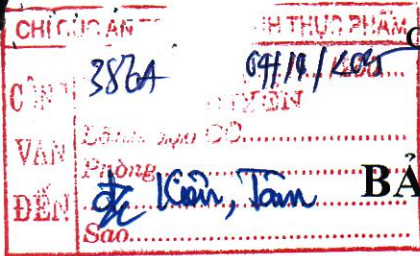
Hưng Yên, ngày 15 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Xúc xích ăn liền vị Heo

2. Thành phần:

Thịt gà, thịt heo, nước, chất ổn định (INS 1414), mỡ heo, đạm đậu nành, đường, muối, bột tẻ, nước cốt bò, chất điều vị (INS 621), chiết xuất nấm men, chất chống oxy hóa (INS 316, INS 325), chất giữ màu (INS 250), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), hương thịt heo tổng hợp, màu tổng hợp (INS 127).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Hướng dẫn sử dụng :

- Tháo bỏ khay nẹp và màng bọc, ăn ngay hoặc chế biến thành các món ăn khác tùy ý.

5. Hướng dẫn bảo quản:

- 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh và quy cách sản phẩm:

Khối lượng tịnh 1 cái (g)	Quy cách đóng gói				Quy cách đóng ca (hũ)			
	Số cái/ túi	Khối lượng tịnh/ gói (g)	Số túi/ thùng	Khối lượng tịnh/ thùng (kg)	Số cái/ ca (hũ)	Khối lượng tịnh/ ca (hũ)	Số ca (hũ)/ thùng	Khối lượng tịnh/ thùng
15	5	75	20	1.5	50	750	6	4.5
19	5	95	20	1900	50	950	6	5.7
21	5	105	20	2100	45	945	6	5.67
30	5	150	20	3000	35	1050	6	6.3
35	5	175	20	3500	30	1050	6	6.3
40	3	120	20	2400				
40	5	200	20	4000				
45	3	135	20	2700				
45	5	225	20	4500				
50	1	50	40	2000				
70	1	70	50	3500				



- Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt"
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 05/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 27 tháng 06 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(tên, đóng dấu)



Oran Văn Việt

CHỈ CỤC AN TOÀN SINH THỰC PHẨM	Số: 381A ngày 14/11/2025
CÔNG	CHUYÊN
VĂN	Lãnh đạo CC.....
ĐẾN	Phòng.....
	Đ. Kiên, Tam

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Xúc xích ăn liền vị Bò
2. Thành phần:

Thịt gà, thịt heo, nước, chất ổn định (INS 1414), mỡ heo, đạm đậu nành, đường, muối, bột tỏi, nước cốt bò, chất điều vị (INS 621), chiết xuất nấm men, chất chống oxy hóa (INS 316, INS 325), chất giữ màu (INS 250), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), hương thịt bò tổng hợp, màu tổng hợp (INS 127).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Hướng dẫn sử dụng :

- Tháo bỏ khay nẹp và màng bọc, ăn ngay hoặc chế biến thành các món ăn khác tùy ý.

5. Hướng dẫn bảo quản:

- 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh và quy cách sản phẩm:

Khối lượng tịnh 1 cái (g)	Quy cách đóng gói				Quy cách đóng ca (hũ)			
	Số cái/ túi	Khối lượng tịnh/ gói (g)	Số túi/ thùng	Khối lượng tịnh/ thùng (kg)	Số cái/ ca (hũ)	Khối lượng tịnh/ ca (hũ)	Số ca (hũ)/ thùng	Khối lượng tịnh/ thùng
15	5	75	20	1.5	50	750	6	4.5
19	5	95	20	1900	50	950	6	5.7
21	5	105	20	2100	45	945	6	5.67
30	5	150	20	3000	35	1050	6	6.3
35	5	175	20	3500	30	1050	6	6.3
40	3	120	20	2400				
40	5	200	20	4000				
45	3	135	20	2700				
45	5	225	20	4500				
50	1	50	40	2000				
70	1	70	50	3500				

- Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt"
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 05/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



GIÁM ĐỐC
Trần Văn Việt

Hưng Yên, ngày 27 tháng 06 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

PHƯƠNG LAN

TỈNH HƯNG YÊN

CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 390A ngày 04/1/2025
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Đã Kiến, Tâm.....
	Sau.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 53/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Viên vị tôm

2. Thành phần:

Thịt cá, chất ổn định (INS 1412, INS 1414), nước, gia vị: đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hoá (INS 450(iii), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), màu thực phẩm tự nhiên chiết xuất từ ớt.

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 250g/ túi, 500g/ túi .

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 53/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



Hưng Yên, ngày 15 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Việt



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 56/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Dồi sụn
2. Thành phần:

Thịt heo, thịt gà, sụn ức gà, cà rốt, rau húng quế, đậu phộng, chất ổn định (INS 1412, INS 1414), nước, gia vị: đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hoá (INS 450(iii), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), vỏ collagen.

3. Thời hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 500g/ túi (Loại 10 cây xúc xích/ túi hoặc 12 cây xúc xích/ túi, kiểu túi ngắn hoặc dài). Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 56/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



Hưng Yên, ngày 10 tháng 06 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Toràn Văn Việt

CHI QUẢN LÝ AN TOÀN VỆ SINH SẢN PHẨM	14/10/2025
CÔNG	CHUYÊN
VĂN	Lãnh đạo QC
ĐẾN	Phòng
Sao	Kiên, Tâm

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 54/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Viên vị bò

2. Thành phần:

Thịt cá, chất ổn định (INS 1412, INS 1414), nước, gia vị: đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hoá (INS 450(iii), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), màu thực phẩm tự nhiên caramel, hương thịt bò tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 250g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 54/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



Hưng Yên, ngày 15 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

PHƯƠNG LAN

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Việt

CHẤM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 394 ngày 04/11/2025
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Đã Kiểm, Tâm.....
	Sưu.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 60/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congtynhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả mỡ

2. Thành phần:

Thịt heo, thịt gà, mỡ heo, nước, chất ổn định (INS 1414), gia vị : đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 200g/ túi, 300g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 01-1:2024/BYT của Bộ Y tế về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 60/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 75/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congtytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả cá

2. Thành phần:

Thịt cá (65%), thịt gà, mỡ heo, nước, chất ổn định (INS 1414), rau thì là, gia vị : đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

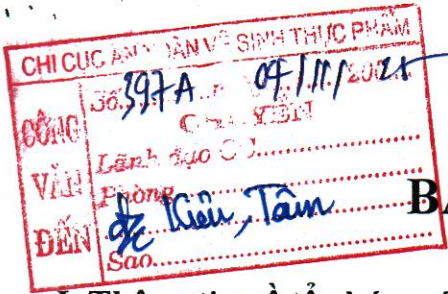
- Khối lượng tịnh: 200g/ túi, 300g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên



CHI CỤC	SINH THỰC PHẨM
CÔNG	Số 35A ngày 09/11/2005
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC
	Phòng
	Đ. Kiều, Tam
	Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 71/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả cốm

2. Thành phần:

Thịt heo, thịt gà, cốm (15%), mỡ heo, nước, chất ổn định (INS 1414), gia vị : đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 200g/ túi, 300g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 01-1:2024/BYT của Bộ Y tế về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 72/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
Trần Văn Việt

CHI ĐỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 196A ngày: 04/11/2025
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng: Kế Toán
	Sào: Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 72/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congtytnhhsxtmpuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả sụn

2. Thành phần:

Thịt heo, thịt gà, sụn ức gà (20%), mỡ heo, nước, chất ổn định (INS 1414), gia vị : đường, muối, tiêu, tỏi, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa (INS 450(i), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)).

3. Thời hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 200g/ túi, 300g/ túi, 500g/ túi.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, Tỉnh Hưng Yên



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

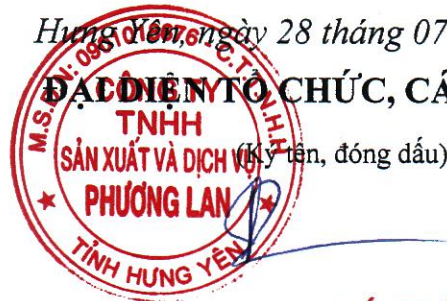
IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 01-1:2024/BYT của Bộ Y tế về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 72/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025



GIÁM ĐỐC
Trần Văn Việt



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 55/PHUONGLAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0981137273
E-mail: congytnhhsxtmphuonglan@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0901050101

Chúng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018 số GOODVN13325.FSMS, cấp ngày 03/03/2025

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả mực xoắn ống
2. Thành phần:

Thịt cá, mực, thịt gà, chất ổn định (INS 1412, INS 1414), nước, gia vị: đường, muối, tiêu, tỏi, nước mắm, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hoá (INS 450(iii), INS 451(i), INS 452(ii)), chất điều chỉnh độ acid (INS 262(i)), bột lòng trắng trứng, màu thực phẩm tự nhiên monacus.

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì phức hợp PA/PE/LLDPE dùng để chứa đựng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1: 2011/BYT của Bộ Y tế.

- Khối lượng tịnh: 250g/ túi, 500g/ túi .

Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại: Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Phương Lan
Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, Phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

- Luật số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn cách ghi thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm".
- QCVN 8-3: 2012/BYT ngày 01/03/2012 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm".
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 55/2025/ PHUONGLAN. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



Hưng Yên, ngày 15 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

PHƯƠNG LAN

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Việt